

CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO TRUNG NHÂN

Địa chỉ: 55 đường 232 Cao Lỗ, Phường Chánh Hưng, TP. Hồ Chí Minh

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

43/TRUNGNHAN/2025

MẬT ONG TÂY BẮC ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO

NĂM 2025

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 43/TRUNGNHAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO TRUNG NHÂN

Địa chỉ: 55 Đường 232 Cao Lỗ, Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

(Địa chỉ trước sáp nhập: 55 đường 232 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh)

Điện thoại: 028 2253 4501 - 0908 3456 89 (Thủy)

E-mail: dongtrunghathaoTrungnhan@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0316587264

Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: CƠ SỞ ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO.

Địa chỉ: Đường số 38, phường Long Hương, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. (Địa chỉ cũ: Ấp Phước Tân 5, đường số 38, xã Tân Hưng, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Việt Nam)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: MẬT ONG TÂY BẮC ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO

2. Thành phần:

Mật ong nguyên chất, nấm đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong chai lọ nhựa hoặc chai lọ thủy tinh. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh và phù hợp quy định hiện hành về bao bì thực phẩm. Khối lượng đóng gói theo yêu cầu khách hàng và được ghi rõ trên nhãn hàng hóa.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO TRUNG NHÂN sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- QCVN 8-3:2012/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn vi sinh vật trong thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT - Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm (sản phẩm không sử dụng phụ gia).
- Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN


Bà Nguyễn Thị Thanh Đang

TEST REPORT BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Report No./ Số báo cáo:

25-164719-1

Revision: 00

Company/ Công ty:

CÔNG TY TNHH ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO TRUNG NHÂN

Address/ Địa chỉ:

55 Đường 232 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Report Issued: 11-Jul-2025

MNAQ Reference: 25-164719

Sample(s) Received: 20-Jun-2025

Ngày phát hành báo cáo

Tham chiếu MNAQ

Ngày nhận mẫu

Testing Period/ Thời gian phân tích: 20-Jun-2025 to 11-Jul-2025

Results - Kết quả

The testing results are valid on the sample(s) as received/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nhận được.

Customer Sample Name/ Tên mẫu: Mật ong tây bắc đông trùng hạ thảo

Lab ID: 25-164719-1

Sample Description/ Mô tả mẫu: Sample in paper box/ Mẫu đựng trong hộp giấy

Sample Condition/ Tình trạng mẫu: Acceptable/ Chấp nhận

Test Chỉ tiêu	Result Kết quả	Unit Đơn vị	Method Phương pháp phân tích
Salmonella spp.	Not Detected/Không phát hiện	/25 g	ISO 6579-1:2017/Amd.1:2020
Tổng vi sinh vật hiếu khí (30°C)/ Total Plate Count (30°C)	5.7x10 ²	cfu/g	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (TCVN 4884-1: 2015)
Coliforms	<10	cfu/g	ISO 4832:2006 (TCVN 6848:2007)
Escherichia coli	<10	cfu/g	ISO 16649-2:2001 (TCVN 7924-2:2008)
Staphylococcus aureus	<10	cfu/g	AOAC 975.55
Nấm men & nấm mốc/ Yeasts and Moulds	10	cfu/g	ISO 21527-1:2008 (TCVN 8275-1:2010)
Aflatoxin B1	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.2)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-009: 2024 (Ref. AOAC 999.07)
Aflatoxin tổng số/ Total of Aflatoxin content	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.2)	µg/kg	FLAB-FA-MTHD-009: 2024 (Ref. AOAC 999.07)
Chì/ Lead (Pb)	0.011	mg/kg	AOAC 2013.06
Cadimi/ Cadmium (Cd)	<LOQ=0.01	mg/kg	AOAC 2013.06
Asen/ Arsenic (As)	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.003)	mg/kg	AOAC 2013.06
Thủy ngân/ Mercury (Hg)	Not Detected/Không phát hiện (LOD=0.003)	mg/kg	AOAC 2013.06
Hàm lượng cordycepin/ Cordycepin content ⁱ	146	mg/kg	QTTN/KT3 153 : 2017

Report No./ Số báo cáo: 25-164719-1

Remark/ Ghi chú: Nil/ Không

**GENERAL DIRECTOR
TỔNG GIÁM ĐỐC**

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized loop followed by a horizontal stroke extending to the right.

NGUYỄN HIỆP